

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	434.4	-5.9	-1.3%	35.3	17.6%	4.7	81	157	63	9.6x
HnxIndex	73.4	-1.2	-1.6%	35.4	-3.6%	4.0	67	199	48	7.6x
20 CP vốn hóa lớn nhất	478.3	-8.5	-1.7%	8.1	9.8%	2.5	1	17	2	6.7x
25 CP vốn hóa trung bình	198.0	-3.0	-1.5%	12.9	9.3%	0.1	4	18	3	7.5x
25 CP vốn hóa nhỏ	351.5	14.9	4.4%	14.9	-19.4%	0.2	8	13	4	6.5x
<b>Chỉ số ngành</b>										
Ngân hàng	276.5	-1.8	-0.7%	5.0	19.5%	2.4	8	13	4	
Chứng khoán	214.6	-3.6	-1.7%	12.0	-3.4%	0.2	2	20	3	
Xây dựng	244.6	-3.7	-1.5%	8.4	-18.2%	0.3	7	13	5	
Bất động sản (trừ VIC)	250.0	-2.5	-1.0%	9.2	-16.2%	1.6	6	16	3	
Thực phẩm (trừ MSN)	497.8	-3.5	-0.7%	1.7	-12.2%	0.1	6	10	9	

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	10,772	37.7	0.3%
Mỹ: S&P	1,136	6.9	0.6%
Anh: FTSE	5,010	-54.0	-1.1%
Nhật: Nikkei 225	8,374	-186.1	-2.2%
Trung Quốc: Hang Seng	17,237	-431.5	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trd/lượng)	43.2	-3.4	-7.9%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,839.7	22.4	1.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	88.8	-0.5	-0.6%
Đường (USD cent/lb)	25.2	0.3	1.3%
Cà phê (USD cent/lb)	232.7	1.3	0.5%

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Lạm phát so hàng tháng	1.17%	0.93%	15.7%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	22.16%	23.02%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	9.60%	5.80%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,323	8,300	60,809
Nhập khẩu (triệu \$)	8,221	9,100	66,309
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	1,102	- 800	-5,500
FDI cam kết (triệu \$)	3,379	522	9,567
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	1,000	7,300

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	2,000	865	76%
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.33	-0.06	-0.5%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.36	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.46	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.70	0.05	0.4%
<b>Tỷ giá</b>			
VND/USD	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	20,830	20,834	0/0
VND/USD (tự do)	21,200	21,300	100/150

(Nguồn: Vietinbank)

## CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

### Trong nước

- Tính chung cả hệ thống, đến cuối tháng 7/2011, nợ xấu ngoại tệ chiếm tỷ trọng gần 2.9% dư nợ ngoại tệ và mức tăng trưởng nợ xấu ngoại tệ/tổng dư nợ ngoại tệ toàn ngành đạt 1.24%.
- Theo Bộ Công thương, dự kiến 3 tháng cuối năm nhập siêu hơn 4 tỷ USD, đưa tổng nhập siêu của cả năm 2011 lên 11 tỷ USD.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 tăng 0.82% so tháng 8. Mức tăng CPI đã có xu hướng giảm. So với tháng 12/2010, CPI tháng 9 tăng 16.63% và tăng 22.42% so với cùng kỳ năm trước.

### Quốc tế

- Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đấu tranh để tránh bị lôi kéo sâu hơn vào chính sách tài chính của khu vực châu Âu, khi các nhà hoạch định chính sách phản đối việc sử dụng ECB để giúp bơm tiền cho quỹ giải cứu khu vực đồng euro.
- Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), bà Christine Lagarde ngày 24/9 cho biết nguồn tài chính của IMF sẽ không đủ đáp ứng các nhu cầu khủng hoảng tiềm tàng.
- Hạ viện Mỹ đã thông qua việc chi tiêu ngân sách chính phủ đến hết ngày 18/11/2011. Ngoài ra, Hạ viện cũng tán thành quỹ cứu trợ thiên tai trị giá 3.65 tỷ USD cho năm tài khóa tới.

## GAO DỊCH TRONG NGÀY

### Diễn biến trên 2 sàn

- Nhà đầu tư vẫn tỏ ra thận trọng trước diễn biến phức tạp và khó dự đoán của kinh tế thế giới. Do vậy, giải pháp đang được nhiều nhà đầu tư áp dụng là tiếp tục quan sát khiến thanh khoản sụt giảm mạnh. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như: BVH, MSN... tiếp tục bị bán mạnh khiến Vnindex tiếp tục giảm sâu. Cả hai chỉ số đều giảm dần đều trong suốt phiên giao dịch, mức chống đỡ là khá yếu ớt.
- Các cổ phiếu bluechip trên sàn HSX hôm nay cũng bị bán mạnh hơn khiến các trụ cột thanh khoản cao trên sàn HNX như: KLS, VCG, PVX, VND... cũng bị bán mạnh không kém. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 5.87 điểm đóng cửa tại mốc 434.43 và HNXindex giảm 1.18 điểm đóng cửa ở mốc 73.4.

### Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 5, giá trị trên 113 tỷ đồng. Tổng giá trị bán ròng 5 phiên gần 248 tỷ đồng. VIC dẫn đầu bán ròng phiên thứ 6 liên tiếp, với giá trị trên 38 tỷ đồng. Ngoài ra, các cổ phiếu như DPM, HPG, FPT, PVD, MSN... cũng bị bán ròng từ 6 tỷ đến 9 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua ròng giá trị đều không lớn. DHG được mua ròng nhiều nhất, giá trị mua ròng dưới 3 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại cũng bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp, giá trị gần 3 tỷ đồng. PVX bị bán ròng mạnh nhất giá trị trên 2.5 tỷ đồng trong khi không cổ phiếu nào được mua ròng trên 1 tỷ đồng.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX**

Điểm tích cực nhất trong phiên ngày 26-09 là Vnindex giảm mạnh nhưng khối lượng thấp. Vnindex đã phá mốc 440 ứng với Fibonacci Retracement 38,2%, DI đang cắt lên DI + cảnh báo xu hướng giảm chính thức hình thành. Khả năng Vnindex tiếp tục thoái lui về vùng hỗ trợ mạnh 420 – 425.

**Khuyến nghị:** Ngày 23 và 26/09 chưa phải là điểm gia tăng tỷ trọng cổ phiếu do chỉ số giảm điểm. Vnindex đang thoái lui về các mốc rất quan trọng. Vì vậy, đối với nhà đầu tư thận trọng nên tiếp tục quan sát thị trường. Đối với nhà đầu tư ưa mạo hiểm có thể mua thêm cổ phiếu khi Vnindex tiệm cận về vùng trên. Bất kể phiên nào mà Vnindex giảm mạnh kèm theo khối lượng tăng vọt, nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và tăng tỷ lệ tiền mặt lên mức tối đa.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Tăng

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	440
Kháng cự 2	480
Vùng hỗ trợ 1	428
Vùng hỗ trợ 2	420

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- PTC** Từ ngày 29/8/2011 - 23/9/2011, ông Võ Anh Linh - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (PTC) đã mua 130.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 260.830 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- STB** Từ ngày 27/9/2011 - 27/11/2011, bà Phạm Trần Hạnh Phương, con ông Phạm Duy Cường - thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (STB) đăng ký bán 60.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 17.474 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính.
- IJC** Từ ngày 26/9/2011 - 25/11/2011, Dragon Capital Vietnam Mother Fund, cổ đông lớn của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật (IJC) đăng ký bán 5.000.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 11.088.000 cổ phiếu, chiếm 4,04% vốn điều lệ, nhằm bán cổ phiếu.
- PNJ** Từ ngày 27/9/2011 - 28/9/2011, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Đông Á (DAC), tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) đăng ký bán 650.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 2.147.254 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

Điểm tích cực nhất trong phiên ngày 26-09 là HNXindex giảm mạnh nhưng khối lượng thấp. Vnindex đã phá mốc 74,5 ứng với Fibonacci Retracement 38,2%, DI- đang có dấu hiệu cắt lên DI + cảnh báo xu hướng giảm chính thức hình thành. Khả năng HNXindex tiếp tục thoái lui về vùng hỗ trợ mạnh 72-73.

**Khuyến nghị:** Ngày 23 và 26/09 chưa phải là điểm gia tăng tỷ trọng cổ phiếu do chỉ số giảm điểm. HNXindex đang thoái lui về các mốc rất quan trọng. Vì vậy, đối với nhà đầu tư thận trọng nên tiếp tục quan sát thị trường. Đối với nhà đầu tư ưa mạo hiểm có thể mua thêm cổ phiếu khi HNXindex tiệm cận về vùng trên. Bất kể phiên nào mà HNXindex giảm mạnh kèm theo khối lượng tăng vọt, nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và tăng tỷ lệ tiền mặt lên mức tối đa.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Tăng

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	74,5
Kháng cự 2	78
Vùng hỗ trợ 1	73
Vùng hỗ trợ 2	72

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- SHN** Từ ngày 26/9/2011 - 25/11/2011, bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (**SHN**) đăng ký bán 16.000 cổ phiếu; đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu cá nhân.
- CMI** Từ ngày 22/9/2011 - 14/10/2011, Công ty Cổ phần Cavico Xây dựng Cầu hầm, cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cavico Khoáng sản và Công nghiệp (**CMI**) đăng ký bán 372.399 cổ phiếu, nhằm bổ sung nguồn vốn kinh doanh.
- SAF** Từ ngày 23/9/2011 - 22/11/2011, Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn Thương Tín, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco (**SAF**) đăng ký mua 400.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- PGS** Từ ngày 26/9/2011 - 25/11/2011, ông (bà) Nguyễn Minh Ngọc - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (**PGS**) đăng ký bán 10.000 cổ phiếu, nhằm chi tiêu cá nhân.

**HSX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VKP	4.97%	7.7	CMT	-5.60%	124.8
AGD	4.88%	219.1	ASP	-4.99%	25.0
IJC	4.88%	1131.1	CII	-4.88%	266.3
ACL	4.86%	48.7	BVH	-4.79%	386.9
NHS	4.85%	94.0	MKP	-4.76%	6.0

(Đơn vị: nghìn CP)

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SDE	13.80%	0.1	IVS	-11.43%	223.1
B82	9.35%	1.2	SDJ	-10.13%	1.8
NDN	9.21%	311.94	DHT	-10.00%	4.7
CTV	9.09%	0.1	VCS	-9.68%	0.2
L14	9.09%	0.2	SRB	-8.86%	202.7

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	1.82%	1639.1	STB	1.99%	23.3
IJC	1.99%	531.1	VIC	2.73%	17.4
SSI	2.12%	1040.9	BVH	1.82%	19.1
ASM	1.39%	192.9	ASM	2.12%	5.2
GTT	1.49%	887.0	DPM	0.98%	23.9

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	2.42%	2926.8	KLS	2.42%	36.1
VND	3.20%	2356.8	VND	3.20%	29.8
PVX	2.42%	2307.2	PVX	1.34%	28.0
PVL	2.56%	1878.4	PGS	2.42%	19.4
WSS	1.34%	1443.5	VCG	0.00%	17.5

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
GTT	6.1	-4.7%	50.0	IJC	12.9	4.9%	486.7
DHG	61.0	0.8%	45.8	VIC	101.0	0.0%	383.0
SJS	29.7	-1.3%	36.3	STB	14.2	0.0%	353.1
VFC	9.0	-4.3%	30.0	DPM	32.4	-1.8%	338.1
ACL	32.3	4.9%	28.8	HPG	27.7	-1.8%	327.2

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
VCG	14.2	-3.4%	34.6	PVX	12.0	-2.4%	205.2
PVI	16.7	-1.8%	11.0	PGS	24.0	-2.8%	23.0
WSS	6.6	-2.9%	10.0	PVS	16.8	0.0%	21.6
SDD	6.4	-4.5%	8.9	KLS	12.2	-2.4%	13.7
SD9	11.9	-2.5%	5.0	PVG	14.3	-3.4%	10.0

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên Hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.8) 3519 0142

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606